**TUẦN 32**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn học: Toán - Lớp 1A**

**Tên bài học: Bài 36: Thực hành xem lịch và giờ - Số tiết: 2 tiết**

*Thời gian thực hiện: Ngày 18, 22/4/2024*

**I. Yêu cầu cần đạt:** Qua bài học này, hs cần đạt được:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Giải quyết được các vấn đề thực tế đơn giản liên quan đến đọc giờ đúng trên đồng hồ.

- Biết xem lịch để xác định các ngày trong tuần.

**2. Phẩm chất:**

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

**3. Năng lực:** Góp phần phát triển năng lực: NL tư duy và lập luận; NL giải quyết vấn đề toán học; NL giao tiếp toán học; NL mô hình hóa toán học.

- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản, đặc biệt là khả năng quan sát.

- Bước đầu biết chỉ ra chứng cứ và lập luận có cơ sở, có lí lẽ trước khi kết luận.

- Xác định cách thức giải quyết vấn đề.

**II. Đồ dùng dạy - học:**

- GV: Các đồ dùng, một số tờ lịch ngày liên tiếp thật.

- HS: Bộ đồ dùng học toán 1.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **TIẾT 1**  **HĐ1: Khởi động:** **4’**  - Ổn định tổ chức.  - GV giới thiệu bài: “*HS sẽ nghỉ lễ Quốc tế lao động ngày 01 tháng 5. Vậy làm thế nào để biết được ngày 01 tháng 5 là thứ mấy? Để biết được điều này hôm nay cô và các bạn sẽ cùng học thực hành xem lịch và giờ nhé”*  **HĐ2: Khám phá: 10’**  **1. Giới thiệu bài** (linh hoạt qua Trò chơi)  **2. Khám phá:**  **-** GV mang tờ lịch thật đính lên bảng yêu cầu HS quan sát.  - GV giới thiệu trực quan các thông số chính xuất hiện trên tờ lịch : *ngày... tháng.... thứ....*  - GV quan sát tờ lịch trong SGK yêu cầu HS quan sát.  - GV hỏi HS “*Thứ hai, ngày mấy?”*  - GV nhận xét.  - GV yêu cầu HS quan sát tiếp ô bên phải và hỏi:  *+Sau khi bóc đi tờ lịch thứ hai, ngày 7 chúng ta sẽ thấy tờ lịch gì?*  *+Có bạn nào đoán được, nếu bóc đi tờ lịch thứ ba, ngày 8 chúng ta sẽ thấy tờ lịch nào không?*  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và trả lời các câu hỏi trên  - GV mời đại diện các nhóm lên trình bày.  - GV nhận xét, chốt ý.  **HĐ3: Thực hành - Luyện tập: 15’**  **Bài 1:Tìm gốc cây thích hợp cho mỗi chú sóc, biết thứ ba là ngày 22.**  - GV cho HS quan sát bài tập trong SHS.  - GV mời 2 HS nêu yêu cầu bài tập.  - GV gợi ý thêm:  +“*Mỗi chú sóc cần tìm gốc cây thích hợp cho mình và mỗi gốc cây chỉ là nhà của duy nhất một chú sóc.”*  *+Thứ ba là ngày 22 thì thứ tư sẽ là ngày bao nhiêu?*  - GV phát phiếu cho HS thảo luận nhóm 4 và trình bày vào phiếu.  - GV mời đại diện các nhóm lên trình bày.  - GV nhận xét và chốt ý, tuyên dương nhóm làm nhanh và chính xác.  **Bài 2:**  - GV nhắc lại khái niệm “ hôm qua, hôm nay, ngày mai”  - GV cho HS quan sát bài tập SHS.  - GV mời HS nêu yêu cầu bài tập.  - GV phát phiếu cho HS thảo luận nhóm đôi và trình bày vào phiếu.  - GV mời đại diện các nhóm lên trình bày.  - GV nhận xét và chốt ý, tuyên dương nhóm làm nhanh và chính xác.  **Bài 3: Quan sát tranh rồi trả lời**  - GV cho HS quan sát bài tập SHS.  - GV mời HS nêu yêu cầu bài tập.  *a) Bạn Mai đã xé đi bao nhiêu tờ lịch?*  *b) Em có biết ngày 19 là ngày thứ mấy trong tuần không?*  - Câu a: GV hướng dẫn HS liệt kê những tờ lịch đã xé đi và đếm, hướng dẫn thêm cách làm phép trừ ( 19 – 16 = 3 ngày) đối với HS khá giỏi)  - Câu b: GV hướng dẫn HS lập bảng   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | *Ngày 16* | *Ngày 17* | *Ngày 18* | *Ngày 19* | | *Thứ tư* |  |  |  |   *-* GV phát phiếu và yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, tìm câu trả lời tương ứng.  - GV yêu cầu đại diện các nhóm lên trình bày.  - GV nhận xét và chốt ý, tuyên dương nhóm nhanh và đúng.  **HĐ4. Vận dụng: 5’**  **-** GV mời HS nhắc lại nội dung bài học  **TIẾT 2- Ngày dạy: 22/4/2024-Tuần 32**  **HĐ1: Khởi động:** **4’**  Trò chơi - Bắn tên.  - Nói nhanh khi được gọi tới tên mình.  + Thứ hai là ngày 13 tháng 4, vậy thứ năm là ngày bao nhiêu?  + Một tuần có bao nhiêu ngày?  + Kể tên các thứ trong tuần?  **HĐ2: Thực hành – luyện tập: 26’**  **Bài 1: Em hãy quan sát bức tranh rồi trả lời.**  - GV cho HS quan sát bài tập SHS.  - GV mời HS nêu yêu cầu bài tập.  **-** GV dẫn dắt câu kể câu chuyện “ Rùa và Thỏ” cho HS nghe.  - GV gợi ý câu hỏi:  *+ Rùa hay THỏ chạy nhanh hơn?*  *+ Các em đoán thử xem nếu Rùa và Thỏ chạy thi, bạn nào sẽ về đích trước?*  - GV yêu cầu HS quan sát các bức tranh  - GV yêu cầu HS lấy đồ dùng học tập đồng hồ ra thao tác theo từng câu hỏi:  *a) Rùa và Thỏ xuất phát lúc mấy giờ?*  *b) Thỏ bắt bướm lúc mấy giờ?*  *c) Thỏ ngủ quên lúc mấy giờ?*  *d) Rùa về đích lúc mấy giờ?*  - GV nhận xét và chốt ý, tuyên dương các HS làm nhanh và chính xác.  **Bài 2: Quan sát tranh và bảng thông tin chuyến bay rồi trả lời**  - GV cho HS quan sát bài tập.  - GV mời HS nêu yêu cầu bài tập.  - GV gợi ý câu hỏi:  *+ Một phương tiện giao thông mà có thể bay lên trời. Em có biết đó là phương tiện nào không?*  *+ Em có biết những hãng hàng không nào?*  - GV mời HS đọc câu *hỏi:*  *a) Xác định tên của các thành phố 1-2-3*  - GV yêu cầu HS quan sát, thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi trên.  - GV yêu cầu đại diện các nhóm lên trình bày.  - GV nhận xét và chốt ý,  - GV mời HS đọc câu *hỏi:*  *b) Em sẽ đi máy bay màu nào để đi từ Hà Nội đến Đà Nẵng.*  - GV gợi ý cho câu b  *+ Để vào Đà Nẵng em cần đi chuyến bay khởi hành lúc mấy giờ?*  *-* GV yêu cầu HS quan sát, thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi b trên.  -GV nhận xét và chốt ý, tuyên dương nhóm nhanh và đúng.  **Bài 3: Quan sát tranh rồi trả lời**  - GV cho HS quan sát bài tập SHS.  - GV mời HS nêu yêu cầu bài tập.  **-** *GV gợi ý câu hỏi:*  *+ Gia đình bạn Mai bắt đầu đi từ thành phố lúc mấy giờ?*  *+ Gia đình bạn Mai về đến quê lúc mấy giờ?*  - GV yêu cầu HS đọc câu hỏi:  *-* GV hướng dẫn HS xác định thời gian bằng cách đếm giờ trên đồng hồ*.*  *-* GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi tìm câu trả lời tương ứng.  - Đại diện các nhóm lên trình bày.  - GV nhận xét và chốt ý, tuyên dương nhóm nhanh và đúng.  **HĐ4: Vận dụng: 5’**  **-** Gv mời HS nhắc lại nội dung bài học  - GV nhận xét chung giờ học và HS chuẩn bị bài mới | - HS lắng nghe  - HS quan sát  - HS lắng nghe  -HS quan sát  - HS trả lời : *Thứ hai, ngày 7*  - HS lắng nghe  - HS quan sát và lắng nghe  - HS trả lời: *Thứ ba, ngày 8*  - HS thảo luận nhóm  - Đại diện các nhóm lên trình bày  - HS lắng nghe  - HS quan sát  - HS đọc yêu cầu  - HS lắng nghe  - HS thảo luận nhóm 4  - Đại diện các nhóm lên trình bày  *Thứ tư,* *ngày 23. Thứ năm ngày 24, Thứ sáu ngày 25*  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe  - HS quan sát  - HS đọc yêu cầu  - HS thảo luận nhóm  - Đại diện các nhóm lên trình bày  a*) Ngày 21- ngày mai, Ngày 19- hôm qua*  *b) Hôm nay-ngày 21, Ngày mai-ngày 22*  - HS lắng nghe  - HS quan sát  - HS đọc yêu cầu  - HS lắng nghe  - HS thảo luận nhóm  - Đại diện các nhóm lên trình bày  *Bạn Mai đã xé 3 tờ lịch.*  *Ngày 19 là thứ bảy*  - HS lắng nghe  - HS nhắc lại.  - Quản trò lên tổ chức cho cả lớp cùng chơi.  - HSNX (Đúng hoặc sai).  - HS quan sát  - HS đọc.  - HS lắng nghe  - HS trả lời  - HS quan sát  - HS làm cá nhân, lấy đồng hồ ra thao tác theo sự hướng dẫn của GV.  *a) 6 giờ*  *b) 8 giờ*  *c) 9 giờ*  *d) 11 giờ*  - HS lắng nghe  - HS quan sát  - HS đọc yc  - HS trả lời.  - HS quan sát và thảo luận.  - Đại diện các nhóm lên trình bày  *1. Huế*  *2. Đà Nẵng*  *3. TP Hồ Chí Minh*  - HS lắng nghe  - HS đọc yc  - HS trả lời:  *- 7 giờ.*  - Đại diện các nhóm lên trình bày  *+Máy bay đỏ.*  - HS lắng nghe  - HS quan sát  - HS đọc yc  - HS lắng nghe  - HS đọc câu hỏi: *+ Gia đình bạn Mai đi từ nhà về quê lúc mấy giờ?*  - HS lắng nghe  - HS thào luận nhóm.  - Đại diện các nhóm lên trình bày  *+2 giờ.*  - HS lắng nghe  - HS nhắc lại  - Lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn học: Toán - Lớp 1A**

**Tên bài học: Bài 37: Luyện tập chung – Số tiết: 2 tiết**

*Thời gian thực hiện: Ngày 23, 25/4/2024*

**I. Yêu cầu cần đạt:** Qua bài học này, hs cần đạt được:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Giải quyết được các vấn đề thực tế đơn giản liên quan đến đọc giờ đúng và xem lịch.

**2. Phẩm chất:**

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

**3. Năng lực:** Góp phần phát triển năng lực: NL tư duy và lập luận; NL giải quyết vấn đề toán học; NL giao tiếp toán học; NL mô hình hóa toán học.

- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản, đặc biệt là khả năng quan sát.

- Bước đầu biết chỉ ra chứng cứ và lập luận có cơ sở, có lí lẽ trước khi kết luận.

- Xác định cách thức giải quyết vấn đề.

- Thực hiện và trình bày giải pháp cho vấn đề.

**II. Đồ dùng dạy - học:**

GV:

- Đồ dùng dạy Toán 1.

- Chuẩn bị vật liệu, mô hình, xúc xắc để thực hiện trò chơi trong SGK.

HS: Đồ dùng học toán 1.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **HĐ1. Khởi động: 5’**  - GV gọi HS lên bảng quay đồng hồ theo các số chỉ giờ sau:  a) 6giờ b) 5giờ c) 11 giờ d) 9 giờ  -GVNX  **HĐ2. Luyện tập: 28’**  **\* Bài 1:**  - GV nêu yêu cầu của bài.  - Cho HS quan sát tranh từng đồng hồ - cá nhân  - HS nêu kết quả BT  - GV nhận xét, bổ sung.  **\* Bài 2:**  - GV nêu yêu cầu của bài.  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh  - GV hỏi:  - 4 bức tranh mô tả 4 hoạt động nào của bạn Việt?  - GV hướng dẫn HS xác định thời gian bạn Việt làm những hoạt động đó.  - GV nhận xét, mở rộng  - Em có nên ngủ dậy vào lúc 10 giờ sáng như bạn Việt không? Tại sao không nên?  - Em có nên đá bóng vào lúc 2 giờ chiều không? Vì sao không nên?  - Em có nên ăn tối vào lúc 9 giờ tối không? Vì sao không nên?  - Em có nên chơi điện tử vào lúc 11 giờ đêm không? Vì sao không nên?  - GV hỏi HS kể về những hoạt động HS thường làm vào ngày chủ nhật.  **\* Bài 3:**  - GV gọi HS nêu yêu cầu của bài.  - GV yêu cầu HS quan sát các bức tranh trong bảng để gọi tên các môn thể thao.  - GV gọi HS nêu các yêu cầu bài tập  - GV nhận xét, kết luận  **HĐ3. Vận dụng: 2’**  - Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?  - Về nhà tập xem giờ.  **TIẾT 2**  **HĐ1: Khởi động 2’**  - Trò chơi Truyền điện  - HS kể tên các ngày trong tuần theo hình thức truyền điện  - GVNX  **HĐ2: Luyện tập 18’**  **\* Bài 1:**  - GV nêu yêu cầu của bài.  - GV yêu cầu HS quan sát các bức tranh trong bảng để gọi tên các ngày và số lượng củ cà rốt.  - GV nhận xét, kết luận  **\* Bài 2: Quan sát tranh và trả lời**  - GV nêu yêu cầu của bài.  - GV HD HS dựa vào lời đối thoại của các nhân vật trong bức tranh thu được câu hỏi “Hôm qua là thứ tư, vậy ngày mai là thứ mấy?”  - GV gợi ý HS bằng câu hỏi: “Hôm qua là tứ tư thì hôm nay là thứ mấy?”, “Ngày mai là thứ mấy”  - GV nhận xét , bổ sung  **HĐ3: Trò chơi 13’**  - GV nêu cách chơi:  - Chơi theo nhóm  - Người chơi bắt đầu từ ô xuất phát.  - Khi đến lượt người chơi lần lượt gieo xúc xắc và di chuyển số ô theo số chấm nhận được. Đọc giờ tại đồng hồ đi đến. Nếu xác định đúng giờ thì người chơi được ở nguyên vị trí đó, nếu xác định sai thì người chơi phải quay về vị trí cũ.  + Nếu đến được ô may mắn (ô có hình chú ong) thì chú ong được về tổ ngay.  + Trò chơi kết thúc khi có người đưa ong về tổ.  - GV phân chia nhóm HS chơi  - GV giám sát HS chơi, nhóm nào thắng sẽ được tuyên dương.  **HĐ4. Vận dụng: 2’**  - GV nhận xét tiết học. | - HS lên bảng quay đồng hồ  - HSNX (Đúng hoặc sai).  - HS nhắc lại yêu cầu của bài.  - HS quan sát  - HS nêu miệng.  - HS nêu kết quả: 3 giờ, 6 giờ, 9 giờ.  - HS quan sát  - HS nêu miệng  - Quan sát  - HS lắng nghe  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS kể các hoạt động.  - HS nêu yêu cầu  - HS làm việc nhóm đôi  - HS trả lời  - HS nêu:  a) Rô- bôt chơi môn thể thao nào vào thứ tư?  b) Rô- bôt chơi bóng bàn vào những ngày nào?  c) Ngày nào Rô- bôt chơi các môn thể thao giống ngày thứ hai?  - HS trả lời  - HS nhận xét bạn  - HS trả lời  - Thực hiện  - Quản trò điều khiển trò chơi  - HS nhận xét  - HS quan sát và trả lời  - HS dựa vào bảng để trả lời các câu hỏi - nhóm đôi  + Vào các ngày thứ ba, thứ bảy đàn thỏ ăn số củ cà rốt bằng nhau.  + vào các ngày thứ năm, thứ sáu, chủ nhật dàn thỏ ăn nhiều hơn 27 củ cà rốt.  - HS nhận xét bạn  - HS nhắc lại y/c của bài  - HS trả lời  - HS nêu miệng  - HS nhận xét bạn  - HS đóng vai theo tình huống trên  -HS theo dõi  - HS chơi theo nhóm  - HS chọn ra nhóm thắng  - HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn học: Luyện Toán - Lớp 1A**

**Tên bài học: Luyện tập – Số tiết: 1 tiết**

*Thời gian thực hiện: Ngày: 24/4/2024*

**I. Yêu cầu cần đạt:** Qua bài học này, hs cần đạt được:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Giải quyết được các vấn đề thực tế đơn giản liên quan đến đọc giờ đúng trên đồng hồ.

- Biết xem lịch để xác định các ngày trong tuần.

**2. Phẩm chất:**

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

**3. Năng lực:** Góp phần phát triển năng lực: NL tư duy và lập luận; NL giải quyết vấn đề toán học; NL giao tiếp toán học; NL mô hình hóa toán học.

- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản, đặc biệt là khả năng quan sát.

- Bước đầu biết chỉ ra chứng cứ và lập luận có cơ sở, có lí lẽ trước khi kết luận.

- Xác định cách thức giải quyết vấn đề.

**II. Hoạt động dạy và học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| Cho HS làm các bài tập trong VBT trang 83, 84  **Bài 1/83:10’** Quan sát tranh rồi viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp  - GV nhận xét  **Bài 2/84:10’** Viết giờ thích hợp vào bảng  - GV nhận xét  **Bài 3/84:10’**  - GV nhận xét  **\* HĐ vận dụng: 3’**  - GV nhận xét giờ học. | - HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi. Thảo luận nhóm 2  a) Cóc gặp cua lúc 8 giờ.  b) Lúc 9 giờ, cóc và cua gặp hổ.  c) Cóc gặp đàn ong lúc 10 giờ.  d) Cóc, cua, hổ, cáo và đàn ong đến cổng Trời lúc 12 giờ.  - HS nhận xét  - HS quan sát tranh và điền vào bảng   |  |  | | --- | --- | | Chuyến tàu | Giờ khởi hành | | Hà Nội- Hải Phòng | 10 giờ | | Hà Nội- Lào cai | 7 giờ | | Hà Nội- Thái Nguyên | 8 giờ |   - HS trả lời  - HS đọc yêu cầu  - HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi  a) Bạn Mai đến chỗ hươu cao cổ lúc 8 giờ.  b) Bạn mai rời khỏi vườn bách thú lúc 10 giờ.  - HS nhận xét  - Lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn học: Luyện Toán - Lớp 1A**

**Tên bài học: Luyện tập – Số tiết: 1 tiết**

*Thời gian thực hiện: Ngày: 25/4/2024*

**I. Yêu cầu cần đạt:** Qua bài học này, hs cần đạt được:

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Giải quyết được các vấn đề thực tế đơn giản liên quan đến đọc giờ đúng và xem lịch.

**2. Phẩm chất:**

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

**3. Năng lực:** Góp phần phát triển năng lực: NL tư duy và lập luận; NL giải quyết vấn đề toán học; NL giao tiếp toán học; NL mô hình hóa toán học.

- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản, đặc biệt là khả năng quan sát.

- Bước đầu biết chỉ ra chứng cứ và lập luận có cơ sở, có lí lẽ trước khi kết luận.

- Xác định cách thức giải quyết vấn đề.

- Thực hiện và trình bày giải pháp cho vấn đề.

**II. Hoạt động dạy và học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| Cho HS làm các bài tập trong VBT trang 87, 88  **Bài 1/87:** Dưới đây là thời khóa biểu trong “Tuần văn hóa” của rô- bốt:  **Bài 2/87:** Quan sát tranh rồi viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp  **Bài 3/88:** Dưới đây là khung giờ phát song của một số chương trình truyên hình trong buổi sáng Chủ nhật:  - Chấm vở, nhận xét | - HS quan sát thời khóa biểu của Rô- bốt và viết tiếp vào chỗ chấm cho thích hợp.  a) Rô- bốt học tất cả ***4*** môn học. Tên các môn học đó là: ***Toán, Tiếng Việt, Ngoại ngữ, Tập làm văn.***  b) Bạn Rô- bốt học Tiếng Việt vào các ngày: Thứ hai, thứ năm và thứ sáu  - HS quan sát tranh và trả lời:  a) Hôm nay là ***thứ sáu*** ngày ***28***  b) Hôm qua là ***thứ năm*** ngày ***27***  c) Ngày 25 là ***thứ ba***  - HS quan sát khung giờ chương trình và viết vào chỗ chấm.  + Chương trình ***du lịch 7 giờ***  + Chương trình ***thiếu nhi 10 giờ***  + Chương trình ***thể thao 9 giờ***  + Chương trình ***ca nhạc 8 giờ*** |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………